

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG & TƯ VẤN DỊCH VỤ MAI ĐỨC TOÀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG & TƯ VẤN DỊCH VỤ MAI ĐỨC TOÀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAI DUC TOAN SERVICES CONSULTING & CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400967476

3. Ngày thành lập: 07/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Kẽ, Xã Quảng Minh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0867982656

Fax:

Email: maiductoan223@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 1. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí | 4322 |
| 2. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác | 4329 |
| 3. | Hoàn thiện công trình xây dựng | 4330 |
| 4. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác | 4390 |
| 5. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá) | 4610 |
| 6. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép | 4641 |
| 7. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; | 4649 |

| | | |
|-----|---|------|
| 8. | <p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. | 4659 |
| 9. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan | 4661 |
| 10. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng) | 4662 |
| 11. | <p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác. | 4663 |
| 12. | <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh</p> | 8299 |

| | | |
|-----|--|------|
| 13. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc. - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều; Giám sát công tác xây dựng công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy; tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy. - Tư vấn đấu thầu | 7110 |
| 14. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất | 7410 |
| 15. | Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô | 7710 |
| 16. | Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm) | 4690 |
| 17. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh | 4722 |
| 18. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh | 4723 |
| 19. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét | 0810 |
| 20. | Khai thác và thu gom than bùn | 0892 |
| 21. | Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ | 1610 |
| 22. | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác | 1621 |
| 23. | Sản xuất đồ gỗ xây dựng | 1622 |
| 24. | Sản xuất bao bì bằng gỗ | 1623 |
| 25. | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện | 1629 |
| 26. | Đúc sắt, thép | 2431 |
| 27. | Sản xuất các cấu kiện kim loại | 2511 |
| 28. | Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại | 2512 |
| 29. | Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại | 2591 |
| 30. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại | 2592 |

| | | |
|-----|--|-------------|
| 31. | Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô; | 4932 |
| 32. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô | 4933 |
| 33. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa | 5210 |
| 34. | Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không) | 5224 |
| 35. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; | 5229 |
| 36. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh. | 7730 |
| 37. | Vệ sinh chung nhà cửa | 8121 |
| 38. | Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt | 8129 |
| 39. | Khai thác, xử lý và cung cấp nước | 3600 |
| 40. | Thoát nước và xử lý nước thải | 3700 |
| 41. | Thu gom rác thải không độc hại | 3811 |
| 42. | Thu gom rác thải độc hại | 3812 |
| 43. | Xây dựng nhà để ở | 4101(Chính) |
| 44. | Xây dựng nhà không để ở | 4102 |
| 45. | Xây dựng công trình đường sắt | 4211 |
| 46. | Xây dựng công trình đường bộ | 4212 |
| 47. | Xây dựng công trình điện | 4221 |
| 48. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước | 4222 |
| 49. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc | 4223 |
| 50. | Xây dựng công trình công ích khác | 4229 |

| | | |
|-----|---|------|
| 51. | Xây dựng công trình thủy | 4291 |
| 52. | Xây dựng công trình khai khoáng | 4292 |
| 53. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo | 4293 |
| 54. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác | 4299 |
| 55. | Phá dỡ (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng) | 4311 |
| 56. | Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng) | 4312 |
| 57. | Lắp đặt hệ thống điện | 4321 |
| 58. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh | 4741 |
| 59. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh | 4742 |
| 60. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh | 4751 |
| 61. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh | 4752 |
| 62. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh | 4753 |
| 63. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 64. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí) | 4773 |

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: MAI ĐỨC TOÀN

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 08/02/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *036092010880*

Ngày cấp: 02/07/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Xóm 1, Xã Xuân Bắc, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm 1, Xã Xuân Bắc, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: MAI ĐỨC TOÀN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *08/02/1992*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *036092010880*

Ngày cấp: *02/07/2021*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Xóm 1, Xã Xuân Bắc, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm 1, Xã Xuân Bắc, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang